

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2021/HS-ST
Ngày: 01-02-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Quảng Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Thanh Sơn

Bà Hoàng Thị Luyến

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Thế - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Hòe - Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2021/TLST- HS ngày 18 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2021/QĐXXST- HS ngày 19 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tráng Thị M**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 15/10/1976 tại huyện Tân Uyên tỉnh Lai Châu;

Nơi cư trú: Bản Sấp Ngựa, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Tráng A P (đã chết) và bà: Mùa Thị P (đã chết); Có chồng là Vàng A H, sinh năm 1976 và có 05 con; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ hồi 19 giờ 20 phút ngày 26/10/2020, đến 19 giờ 20 phút ngày 04/11/2020 bị khởi tố và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu (*Có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tráng Thị M là người nghiện chất ma túy. Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 26/10/2020, M đi từ nhà ở bản Sắp Ngua, xã Phúc Than lên bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, mục đích tìm mua Heroine để sử dụng. Tại bản Noong Thăng, M gặp một người đàn ông không rõ lai lịch nói có Heroine bán. M mua của người đàn ông đó 01 gói Heroine (*phía ngoài được gói bằng 02 mảnh nilon màu trắng*) với giá 250.000 đồng. Mua được Heroine, M nắm giữ trong lòng bàn tay phải, mục đích mang về nhà để sử dụng. Hồi 18 giờ 10 phút cùng ngày, Tráng Thị M đang ở bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên thì bị Công an xã Phúc Than huyện Than Uyên phát hiện bắt quả tang về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thu giữ của M 01 gói Heroine có khối lượng 1,22 gam. Ngay sau khi bắt người phạm tội quả tang, Công an xã Phúc Than đã bàn giao người bị bắt, tài liệu, vật chứng liên quan đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 26/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã tiến hành trưng cầu người giám định Tư pháp để mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu chất bột, màu trắng thu giữ của Tráng Thị M gửi giám định. Tại bản Kết luận giám định tư pháp ngày 26/10/2020 của người giám định theo vụ việc kết luận: *chất bột, màu trắng thu giữ của Tráng Thị M có khối lượng là 1,22 gam*. Tại bản Kết luận giám định số 520/GĐ-KTHS ngày 28/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *01 mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine*.

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: 1,06 gam Heroine; 02 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu đều thu giữ của Tráng Thị M hiện đang được lưu giữ tại Kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Bản cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 14/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu truy tố bị cáo Tráng Thị M về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều khoản áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Tráng Thị M từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Khấu trừ thời hạn tạm giữ cho bị cáo 09 ngày (từ hồi 19 giờ 20 phút ngày 26/10/2020, đến 19 giờ 20 phút ngày 04/11/2020). Thời hạn thi hành hình phạt

tù còn lại tính từ ngày bị cáo đi thi hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong bên trong đựng 1,06 gam Heroine và 01 phong bì bên trong đựng 02 mảnh nilon màu trắng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tráng Thị M.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Tráng Thị M khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tranh tụng tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Tráng Thị M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với bản kết luận điều tra, bản cáo trạng đã truy tố và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ cơ sở khẳng định: Chiều ngày 26/10/2020 tại bản Noong Thẳng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, Tráng Thị M đã có hành vi mua trái phép 01 gói Heroine với giá 250.000 đồng của một người không rõ lai lịch, mục đích để sử dụng. Hồi 18 giờ 10 phút cùng ngày tại bản Noong Thẳng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, Tráng Thị M

bị Công an xã Phúc Than, huyện Than Uyên bắt quả tang về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, vật chứng thu giữ là 01 gói Heroine có khối lượng 1,22 gam. Ngày 04/11/2020, Tráng Thị M bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên khởi tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Tráng Thị M là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định hành vi tàng trữ 1,22 gam Heroine, mục đích để sử dụng của bị cáo Tráng Thị M đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Như vậy, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên truy tố bị cáo về tội danh, khung hình phạt là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Do nghiện ma túy, bị cáo Tráng Thị M đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật, cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 1,22 gam Heroine, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước ta đối với các chất ma túy và làm ảnh hưởng tới trật tự, trị an, an toàn xã hội tại địa phương do vậy cần thiết phải có mức án nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục cho các bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Tráng Thị M là người dân tộc thiểu số, sinh ra tại huyện Tân Uyên, trưởng thành kết hôn với anh Vàng A Hà, sinh sống tại huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo là phụ nữ nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, không chịu khó lao động, sản xuất, nuôi dạy con cái mà mắc vào tệ nạn xã hội, nghiện chất ma túy. Để có ma túy sử dụng, bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy cho thấy sự coi thường pháp luật của bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Tráng Thị M đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo khó khăn, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng còn lại của vụ án là 1,06 gam Heroine (*còn lại sau khi đã trích gửi giám định*) thu giữ của Tráng Thị M là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với 02 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu đều thu giữ của Tráng Thị M là những vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Tráng Thị M là người dân tộc **thiểu số, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí nên Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.**

Như vậy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên về mức hình phạt, xử lý vật chứng, án phí đối với bị cáo là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Các vấn đề khác:

Về nguồn gốc ma túy, bị cáo Tráng Thị M khai mua của một người đàn ông không rõ lai lịch, Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Tráng Thị M phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

- Xử phạt bị cáo Tráng Thị M 02 (Hai) năm tù. Khấu trừ cho bị cáo 09 ngày tạm giữ hình sự (từ hồi 19 giờ 20 phút ngày 26/10/2020, đến 19 giờ 20 phút ngày 04/11/2020). Thời hạn thi hành hình phạt tù còn lại tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

[2] Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong bên trong đựng 1,06 gam Heroine và 01 phong bì bên trong đựng 02 mảnh nilon màu trắng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15 tháng 01 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu).

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, miễn cho bị cáo Tráng Thị M 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân cấp trên./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Than Uyên;
- VKSND tỉnh Lai Châu
- Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- UBND xã Phúc Than
- CQĐT, CQTHAHS huyện Than Uyên
- Chi cục THADS Than Uyên;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA**

Quàng Thị Phương

[4] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân cấp trên./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

[4] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân cấp trên./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Than Uyên;
- VKSND tỉnh Lai Châu
- Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- Các bị cáo;
- UBND xã Phúc Than
- CQĐT, CQTHAHS huyện Than Uyên
- Chi cục THADS Than Uyên;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA**

Quàng Thị Phương

